TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 17/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

Ngày 17 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 26/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 03/4/2025.

1. Những người tiến hành tố tụng:

1.1 Điểm cầu trung tâm tại tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, thành phần gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Hưng,

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Ngô Thanh Hiền,

2. Bà Đào Thị Thường.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Giỏi- Kiểm sát viên.

1.2. Điểm cầu thành phần tại trụ sở TAND huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thành phần gồm:

- Bà Hà Thị Hồng T- Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Ông Phạm Quang K; ông Lò Văn T1 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

2. Những người tham gia tố tụng:

1.2. Điểm cầu thành phần tại trụ sở TAND huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái thành phần gồm:

* Bị cáo: Phan Văn T2. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/8/1987, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn E, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12. Họ và tên cha: Phan Văn V, sinh năm 1958. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1956. Vợ: Đinh Thị V1, sinh năm 1991. Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 11/2009/HS-ST ngày 13/5/2009.

+ Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bát Sát, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" tại bản án số 45/2017/HS-ST ngày 24/8/2017.

+ Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2024, tạm giam từ ngày 19/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Y, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi liên quan: Đinh Thị V1 - sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái, có mặt.

1.1 Điểm cầu trung tâm tại tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, thành phần gồm:

*Người có quyền lợi liên quan đồng thời là người làm chứng:

- Nguyễn Văn T4 - sinh năm 1982; vắng mặt.

- Sa Văn H - sinh năm 1972; có mặt.

Cùng trú tại thôn F, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T2, sinh năm 1987, trú tại thôn E, xã N, thị xã N là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua của một người đàn ông nói tiếng dân tộc Thái không rõ họ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực hồ B thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái một gói Heroine giá 400.000đ, sau đó, chia thành các phần nhỏ gói lại bằng giấy, nhưng không kiểm đếm nên không biết được bao nhiêu gói. Tính đã sử dụng một phần Heroine và bán cho những người nghiện khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ, ngày 13/12/2024, Sa Văn H, sinh năm 1972, trú tại thôn F, xã N, thị xã N gọi điện thoại cho T2 hỏi mua ma túy để sử dụng, T2 đồng ý bán và hẹn H ra đoạn đường gần cổng nhà T2 để trao đổi mua bán. Tại nơi hẹn T2 đã bán cho H 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ, ngày 14/12/2024, H tiếp tục gọi điện cho T2 hỏi mua ma túy để sử dụng, T2 hẹn H đến đoạn đường gần cổng nhà T2. Tại đây T2 đã bán cho H 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2024, Nguyễn Văn T4, sinh năm 1982, trú tại thôn F, xã N, thị xã N gọi điện cho T2 hỏi mua ma túy để sử dụng, T2 đồng ý và hẹn T4 ra đoạn đường gần cổng nhà T2. T4 gặp T2 tại nơi hẹn, T2 đã bán cho T4 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Lần thứ 4: Khoảng 18 giờ phút ngày 16/12/2024, T4 và H lại gọi điện cho T2 hỏi mua ma túy để sử dụng, T2 đồng ý và hẹn T4 và H ra đoạn đường gần cổng nhà T2 để trao đổi mua bán. Khi T2 ra đến nơi hẹn, chưa kịp bán Heroine cho T4 và H thì bị tổ công tác của Công an thị xã N phát hiện, bắt giữ. Phan Văn T2 đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 03 gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột nén màu trắng, T2 khai nhận là ma túy loại Heroine, mang theo để bán cho H, T4, mỗi người 01 gói, còn lại nếu ai hỏi mua sẽ bán; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ OPPO, màu đen. Kiểm tra trên người Phan Văn T2 phát hiện tạm giữ số tiền 1.320.000đ, trên người Sa Văn H số tiền 100.000đ và trên người

Nguyễn Văn T4 số tiền 100.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn T2 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", thu giữ, niêm phong vật chứng và tạm giữ tài sản theo quy định.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Phan Văn T2 tại thôn E, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

* Tại bản Kết luận giám định số 768/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phan Văn T2 có tổng khối lượng là: 0,15 gam, là ma túy, loại Heroine.

* Tại bản Kết luận giám định số 754/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Y kết luận: Số tiền 1.320.000đ tạm giữ của Phan Văn T2, 100.000đ tạm giữ của Sa Văn H và 100.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn T4 đều là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS - NL ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Phan Văn T2 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T2 từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu nộp ngân sách đối với Phan Văn T2 số tiền 300.000đ, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách đối với Sa Văn H số tiền 100.000đ; Tịch thu nộp ngân sách đối với Nguyễn Văn T4 số tiền 100.000đ. Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 03 giấy gói. Trả lại cho chị Đinh Thị V1 số tiền 1.320.000đ. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T2 thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Đinh Thị V1 trình bày: Số tiền 1.320.000đ là tiền chị đã đưa cho bị cáo T2 vào sáng ngày 16/12/2024 để bị cáo đi mừng cưới và mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình nên cho chị xin lại số tiền trên.

Quá trình điều tra Sa Văn H, Nguyễn Văn T4 cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua Heroine để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo Phan Văn T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Trong 03 ngày, Từ ngày 13/12/2024 đến ngày 15/12/2024, tại đoạn đường bê tông gần cổng nhà T2 thuộc thôn E, xã N, thị xã N, Phan Văn T2 đã 03 lần bán trái phép Heroine, trong đó: 02 lần bán cho Sa Văn H 02 gói, thu được 200.000đ; 01 lần bán cho Nguyễn Văn T4 01 gói, thu được 100.000đ. Đến khoảng 18 giờ 40 phút ngày 16/12/2024, khi T2 đang chuẩn bị bán trái phép Heroine cho Sa Văn H và Nguyễn Văn T4 thì bị tổ công tác của Công an thị xã N bắt quả tang, thu giữ của Phan Văn T2 0,15 gam Heroine, T2 cất giấu mục đích để sử dụng và để bán. Phan Văn T2 là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã bán trái phép H1 cho người khác như đã nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng: "Phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma tuý gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Phan Văn T2 biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Phan Văn T2 là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân năm 2009 và năm 2017 đã bị tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ và Tòa án nhân dân huyện Bát Sát, tỉnh Lào Cai xử phạt tù về các tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ hàng

cấm", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được đương nhiên xóa án tích, nhưng không lấy đó để tu dưỡng bản thân, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách đối với Phan Văn T2 số tiền 300.000đ, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách đối với Sa Văn H số tiền 100.000đ; tịch thu nộp ngân sách đối với Nguyễn Văn T4 số tiền 100.000đ vì đây là tiền vi phạm hành chính nhưng trực tiếp liên quan đến tội phạm. Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 03 giấy gói. Trả lại cho chị Đinh Thị V1 số tiền 1.320.000đ vì không liên quan đến tội phạm.

Về án phí: Phan Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Trong vụ án này còn có:

Đối với Sa Văn H và Nguyễn Văn T4 là những người có hành vi mua Heroine của Phan Văn T2 để sử dụng và đã sử dụng hết số H1 đã mua, nên không xác định được khối lượng. Quá trình thử chất ma túy đối với Sa Văn H và Nguyễn Văn T4 cho kết quả dương tính. Do đó ngày 09/01/2025, Công an thị xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04, 05/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn T4 và Sa Văn H về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can Phan Văn T2 tại khu vực hồ B thuộc thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T2 **08** năm tù **(Tám năm tù**), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với Phan Văn T2: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với Sa Văn H: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đã tạm giữ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với Nguyễn Văn T4: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đã tạm giữ.

- Trả lại cho chị Đinh Thị V1 số tiền 1.320.000đ (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 03 giấy gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Phan Văn T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Đặng Quốc Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Yên Bái (2b);
- Trại tam giam;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.